

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2025/HS-ST
Ngày 12/5/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Lan và ông Trần Đăng Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Doãn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Đào Duy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2025/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025 đối với:

1. Bị cáo: Nguyễn Đình H - sinh năm 1998; Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Đình V và bà Nguyễn Thị B; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ 1; Vợ là chị Hoàng Thị Thu H1, sinh năm 2000; Có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2021, con thứ hai sinh năm 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2016 tham gia nghĩa vụ quân sự đến năm 2018 xuất ngũ về địa phương sinh sống.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 14/01/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Ông Bùi Quốc Đ, sinh năm 1955 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Bà Đào Thị V1, sinh năm 1962 (là vợ ông Đ)

- Chị Bùi Thị Đ1, sinh năm 1985 (là con gái ông Đ)

- Anh Bùi Cao Đ2, sinh năm 1986 (là con trai ông Đ)

Đều có nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Bùi Quang N, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình (Có mặt).

3. Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Xuân B1, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt).

- Anh Đặng Trung D, sinh năm 2001 (Vắng mặt);

- Anh Nguyễn Viết H2, sinh năm 1996 (Vắng mặt);

- Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1997 (Vắng mặt);

Đều có nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 12 phút ngày 02/01/2025, Nguyễn Đình H (có giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 31/01/2019) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu đen, dung tích xilanh 150cm³, biển kiểm soát 17B3 - 448.33, lưu thông trên đường Q (QL39), tại phần đường bên phải theo hướng từ huyện Đ về huyện H để đi làm. Khi đi đến Km60 + 300 đường QL39, địa phận thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình là đoạn đường 2 chiều, được phân chia bằng vạch sơn vàng đứt quãng, khu vực đặt biển báo “Bệnh viện” số I.425 và biển báo phụ “Bệnh viện Đ3, Bệnh viện Đ4”, do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn khi tránh xe đi ngược chiều nên phần đầu xe mô tô do H điều khiển va chạm phần bên phải xe mô tô nhãn hiệu Honda Future X, màu đen - xám - bạc, biển kiểm soát 17B1-465.39 do ông Bùi Quốc Đ điều khiển đi ngược chiều, đang sang đường theo hướng từ trái qua phải theo chiều đi của H, làm người và phương tiện ngã, đổ ra đường. Hậu quả: Ông Đ bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ3, huyện H, sau đó chuyển đến Bệnh viện H3, thành phố Hà Nội. Do thương tích nặng, khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày ông Đ chết trên đường gia đình đưa về nhà. H bị sây sát nhẹ ở tay, chân không đi điều trị tại cơ sở y tế nào; hai phương tiện bị hư hỏng.

Bản kết luận giám định tử thi số 06/KLGĐTT-KTHS ngày 14/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Nạn nhân Bùi Quốc Đ chết do chấn thương sọ não. Cơ chế hình thành dấu vết: Do va đập, trà sát với vật tày cứng.

Bản Cáo trạng số 53/CT-VKSTT ngày 18/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong bản Cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

+ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

+ Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Đình H từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng, tài sản quản lý: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 340198000597 do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 31/01/2019 và 01 căn cước công dân số 034098015721 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/9/2021 đều mang tên Nguyễn Đình H.

+ Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên và không trình bày tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy việc làm của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét tuyên mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có cơ hội trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, những người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án có mặt bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại; vắng mặt người làm chứng.

[2] Về căn cứ buộc tội bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H lập ngày 02/01/2025; Biên bản khám nghiệm tử thi do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H lập hồi 22 giờ 55 phút ngày 02/01/2025; Bản kết luận giám định tử thi số 06/KLGĐTT-KTHS ngày 14/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh T; Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ, bản ảnh phương tiện do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H lập hồi 08 giờ 20 phút và hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày 04/01/2025; Bản kết luận giám định số 71/KL-KTHS ngày 26 tháng 01 năm 2025 của Phòng K Công an tỉnh T; Biên bản kiểm tra nồng độ cồn, tình trạng sử dụng ma túy của Nguyễn Đình H do Công an huyện H lập ngày 02, 03/01/2025... cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 12 phút ngày 02/01/2025, tại Km 60 + 300 Quốc lộ C, thuộc địa phận thôn T, xã M, huyện H, tỉnh Thái Bình, bị cáo Nguyễn Đình H, có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B3-448.33 lưu thông hướng từ huyện Đ đi huyện H, đến đoạn đường 2 chiều, được phân chia bằng vạch sơn vàng đứt quãng, khu vực đặt biển báo “Bệnh viện” số I.425 và biển báo phụ “Bệnh viện Đ3, Bệnh viện Đ4”, do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn khi tránh xe đi ngược chiều nên phần đầu xe mô tô do H điều khiển va chạm vào phần bên phải xe mô tô biển kiểm soát 17B1-465.39 do ông Bùi Quốc Đ điều khiển đi ngược chiều đang sang đường theo hướng từ trái qua phải theo chiều đi của H, làm ông Đ chết. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Đình H đã vi phạm quy định tại điểm e khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 4 Thông tư 38/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ G và phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình đã truy tố là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ:

Điều 12. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe

“3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

...

e) Khu vực có trường học, bệnh viện, bến xe, công trình công cộng tập trung đông người, khu vực đông dân cư, chợ, khu vực đang thi công trên đường bộ, hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ;

Thông tư 38/2024/TT-BGTVT:

Điều 4. Nguyên tắc chấp hành quy định về tốc độ khai thác và khoảng cách an toàn khi điều khiển phương tiện trên đường bộ

“1. Khi tham gia giao thông trên đường bộ, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải chấp hành quy định về tốc độ khai thác và khoảng cách an toàn theo quy định tại Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ”.

Điều 260 Bộ luật Hình sự: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

[3] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các quy định của Nhà nước về trật tự, an toàn giao thông đường bộ. An toàn giao thông hiện nay đang là vấn đề mà Đảng và Nhà nước ta đặc biệt chú trọng, đã có nhiều chủ trương và biện pháp tích cực để hạn chế, giảm thiểu các vụ tai nạn giao thông. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nhưng khi điều khiển phương tiện giao thông do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn khi tránh xe đi ngược chiều nên đã để xảy ra tai nạn, hậu quả làm ông Bùi Quốc Đ chết, gây mất mát, đau thương cho gia đình bị hại. Tuy nhiên, nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn cũng có một phần lỗi của bị hại do chuyển hướng không chú ý quan sát, đi ngược chiều vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ: “Khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường đường cho người đi bộ, xe thô sơ, xe đi ngược chiều và chỉ chuyển hướng khi không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người, phương tiện khác.”

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy hậu quả bị hại bị tử vong là điều bị cáo không mong muốn xảy ra, bị hại cũng có một phần lỗi. Hơn nữa, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự cũng đủ để giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình là phù hợp.

Hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thống nhất thỏa thuận việc bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền là 180.000.000 đồng (Một trăm tám mươi triệu đồng). Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ và không yêu cầu bồi thường gì thêm, do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[7] Về vật chứng, tài sản quản lý: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 340198000597 do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 31/01/2019 và 01 căn cước công dân số 034098015721 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/9/2021 đều mang tên Nguyễn Đình H là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên cần trả lại bị cáo.

[8] Những vấn đề khác trong vụ án:

Anh Bùi Cao Đ2 (là con trai ông Đ) trình bày khi đưa ông Đ đi cấp cứu, bị cáo H hoàn toàn tỉnh táo, minh mẫn, không có biểu hiện sử dụng rượu bia, ma túy hoặc các chất kích thích khác. Sau khi đưa nạn nhân đi cấp cứu, bị cáo H về nhà và đi dự đám cưới vào tối ngày 02/01/2025. Tại đây, bị cáo H có sử dụng rượu cùng với anh Đặng Trung D, anh Nguyễn Viết H2 và anh Nguyễn Đình T. Những người làm chứng trên đều trình bày trước đó họ thấy bị cáo H tỉnh táo, quá trình ăn cỗ, bị cáo H có uống rượu cụ thể bao nhiêu thì họ không rõ. Vì vậy không có căn cứ xác định tại thời điểm xảy ra tai nạn, bị cáo H điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn.

Đối với hư hỏng của hai phương tiện do va chạm giao thông, anh Bùi Cao Đ2 và bị cáo H đều không yêu cầu, đề nghị gì nên Cơ quan điều tra không xem xét giải quyết là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người

đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về điều khoản áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Đình H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 12/5/2025. Giao bị cáo Nguyễn Đình H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Đình H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Đình H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Nguyễn Đình H 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 340198000597 do Sở Giao thông vận tải tỉnh T cấp ngày 31/01/2019 và 01 căn cước công dân số 034098015721 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 18/9/2021 đều mang Nguyễn Đình H (hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đình H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 12/5/2025.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Nguyệt

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- UBND xã Hồng Bạch, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đặng Thị Nguyệt

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Nguyệt

